UBND TỈNH BÌNH DƯƠNG **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TRƯỜNG ĐH THỦ DẦU MỘT Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**CHƯƠNG TRÌNH TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC**

**NGÀNH ĐÀO TẠO: GIÁO DỤC HỌC**

**ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN**

**1. Thông tin tổng quát**

|  |
| --- |
| - Tên học phần: **GIÁO DỤC HÒA NHẬP** |
| - Tên tiếng Anh: INCLUSIVE EDUCATION |
| - Mã học phần: GD067 |
| - E-learning: |
| - E-portfolio: |
| - Thuộc khối kiến thức/kỹ năng:  Cơ bản ❑ Cơ sở ngành 🗹  Chuyên ngành ❑ Đồ án/Khóa luận tốt nghiệp ❑ |
| - Số tín chỉ: 2 (1,1) |
| + Số tiết lý thuyết: 1 |
| + Số tiết thực hành: 1 |
| - Tự học: 45 tiết  + Đọc tài liệu: 15 tiết  + Làm bài tập: 30 tiết  + Thực hiện project: 0 tiết  + Hoạt động khác (nếu có): 0 |
| - Học phần tiên quyết: Tâm lý học đại cương, Giáo dục học đại cương |
| - Học phần học trước: |

**2. Mô tả học phần**

Học phần trang bị cho người học những kiến thức cơ bản về giáo dục hòa nhập: Những vấn đề chung về người khiếm khuyết, một số đặc điểm cơ bản của người khiếm khuyết, các quan điểm về người khuyết tật, các mô hình giáo dục người khuyết tật, quy trình giáo dục hòa nhập trẻ khuyết tật, trường học cho mọi người. Học phần còn giúp cho người học biết được để là người cán bộ quản lý trong giáo dục hòa nhập giỏi thì cần những phẩm chất và năng lực gì. Giúp người học nắm được các nguyên tắc giáo dục người khuyết tật. Cuối cùng học phần sẽ hướng dẫn cho người học cách lập kế hoạch giáo dục hòa nhập, tổ chức chỉ đạo thực hiện kế hoạch giáo dục hòa nhập, kiểm tra đánh giá trong giáo dục hòa nhập.

**3. Mục tiêu học phần**

Về kiến thức giúp người học nắm vững các khái niệm cơ bản về giáo dục hòa nhập, hiểu những vấn đề chung về người khuyết tật, các mô hình giáo dục người khuyết tật, quy trình giáo dục hòa nhập trẻ khuyết tật, nắm được nội dung, các nguyên tắc giáo dục người khuyết tật.

Về kỹ năng giúp người học vận dụng kiến thức để đề xuất các giải pháp xây dựng trường học cho mọi người, xây dựng được bản kế hoạch giáo dục hòa nhập cho mọi người khiếm khuyết cùng tham gia, đề xuất các biện pháp tổ chức chỉ đạo thực hiện kế hoạch giáo dục hòa nhập ở các cơ sở giáo dục

Về thái độ giúp người học thể hiện quan điểm, tiếp nhận các ý kiến khác biệt (nếu có). Rèn luyện cho người học các kỹ năng như: kỹ năng làm việc nhóm, kỹ năng tư duy giải quyết vấn đề, đưa ra các giải pháp khắc phục lỗi, tư duy phân tích và tư duy phản biện.

**4. Nguồn học liệu**

***Tài liệu bắt buộc:***

[1] Trần Ngọc Giao, Lê Văn Tạc (đồng chủ biên), *Quản lí giáo dục hòa nhập*, NXB Phụ nữ 2007

[2] Nguyễn Xuân Hải, *Giáo dục học trẻ khuyết tật*, NXB Giáo dục Việt Nam 2009

***Tài liệu không bắt buộc:***

[3] Nguyễn Xuân Hải, Trần Thị Thiệp, Lê Thị Thúy Hằng, *Giáo trình giáo dục hòa nhập*, NXB Giáo dục 2008

[4] Nguyễn Xuân Hải, *Quản lí trường lớp dạy trẻ có nhu cầu đặc biệ*t, NXB Giáo dục Việt Nam 2009

[5] Nguyễn Văn Thành, *Nguy cơ tự kỷ*, Thư viện số trường ĐH TDM.

[6] Nguyễn Văn Thành, *Trẻ tự kỷ*, Thư viện số trường ĐH TDM.

***Tài nguyên khác:***

[7] Luật bảo vệ và chăm sóc trẻ em năm 2004

[8] Pháp lệnh về người tàn tật – Pháp lệnh số 06/1998 – UBTVQH10 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội ban hành ngày 30/07/1998

[9] Nghị định 55/1999/NĐ-CP ngày 10/07/1999 của chính phủ qui định chi tiết một số điều của pháp lệnh người tàn tật 1998

[10] Nghị định 75/2006/NĐ – CP ngày 02/08/2006 của chính phủ qui định chi tiết và hướng dẫn một số điều của luật giáo dục.

**5. Chuẩn đầu ra học học phần**

**Học phần đóng góp cho Chuẩn đầu ra** **của CTĐT theo mức độ sau**:

**N** : Không đóng góp/không liên quan

**S** : Có đóng góp/liên quan nhưng không nhiều

**H** : Đóng góp nhiều/liên quan nhiều

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Mã HP** | **Tên HP** | **Mức độ đóng góp** | | | | | | | | | |
| GD067 | **Giáo dục hòa nhập** | **ELO1** | **ELO2** | **ELO3** | **ELO4** | **ELO5** | **ELO6** | **ELO7** | **ELO8** | **ELO9** | **ELO10** |
| **N** | **S** | **N** | **H** | **S** | **N** | **N** | **H** | **S** | **S** |

**Chi tiết Chuẩn đầu ra được mô tả trong bảng sau**:

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Chuẩn đầu ra học phần** | | | **CĐR của CTĐT**  **(ELOx)** |
| Kiến thức | CELO1 | Trình bày được những khái niệm, những vấn đề chung của người khuyết tật; đặc điểm kinh tế xã hội, đặc điểm tâm sinh lý của người khuyết tật; các quan điểm về người khuyết tật. | ELO2, ELO4 |
| CELO2 | Phân tích được các mô hình giáo dục khuyết tật, quy trình giáo dục hòa nhập cho trẻ khuyết tật, dạy học hòa nhập, trường học cho mọi người; những phẩm chất năng lực của người cán bộ quản lý trong giáo dục hòa nhập | ELO2, ELO4 |
| Kỹ năng | CELO3 | Mô tả được các nguyên tắc giáo dục người khuyết tật, nội dung giáo dục khuyết tật, các bước xây dựng kế hoạch giáo dục hòa nhập, mục tiêu quản lí giáo dục trẻ khuyết tật, cách thức tổ chức chỉ đạo thực hiện kế hoạch, kiểm tra đánh giá quá trình giáo dục hòa nhập, tìm kiếm sự hỗ trợ trong giáo dục hòa nhập. | ELO5, ELO8 |
| CELO4 | Thiết kế các giải pháp xây dựng trường học cho mọi người, thiết kế hoạt động hợp tác nhóm trong dạy học hòa nhập cấp tiểu học, thiết kế xây dựng bản kế hoạch giáo dục hòa nhập người khiếm khuyết theo phương pháp tiếp cận cùng tham gia, thiết kế các biện pháp tổ chức chỉ đạo thực hiện kế hoạch giáo dục hòa nhập ở các cơ sở giáo dục, thiết kế bản kế hoạch huy động tăng cường sự tham gia của các lực lượng cộng đồng trong việc thực hiện kế hoạch giáo dục hòa nhập | ELO5, ELO8 |
| CELO5 | Thực hiện các giải pháp xây dựng trường học cho mọi người, thực hiện thiết kế hoạt động hợp tác nhóm trong dạy học hòa nhập ở các cấp học, thực hiện xây dựng một bản kế hoạch giáo dục hòa nhập người khiếm khuyết theo phương pháp tiếp cận cùng tham gia, thực hiện các biện pháp tổ chức chỉ đạo thực hiện kế hoạch giáo dục hòa nhập ở các cơ sở giáo dục, thực hiện xây dựng bản kế hoạch huy động tăng cường sự tham gia của các lực lượng cộng đồng trong việc thực hiện kế hoạch giáo dục hòa nhập | ELO5, ELO8 |
| Năng lực tự chủ và trách nhiệm | CELO6 | Thực hiện đúng các tác phong, kỷ luật, đạo đức nghề nghiệp. Nhận thức sâu sắc về ý thức trách nhiệm, vai trò của bản thân trong công tác ở nhà trường và ngành giáo dục. Lắng nghe và chọn lựa tiếp thu góp ý từ giảng viên và bạn học | ELO9, ELO10 |

**6. Chỉ báo thực hiện chuẩn đầu ra**

| **Chuẩn đầu ra**  **CELO** | **Chỉ báo thực hiện** | **Mô tả chỉ báo thực hiện** |
| --- | --- | --- |
| CELO1 | CELO1.1 | Trình bày được khái niệm về người khuyết tật |
| CELO1.2 | Trình bày được khái quát vấn đề về người khuyết tật ở trên thế giới và ở Việt Nam |
| CELO1.3 | Trình bày được đặc điểm kinh tế xã hội của người khuyết tật |
| CELO1.4 | Trình bày được đặc điểm tâm sinh lý của người khuyết tật |
| CELO1.5 | Trình bày được các quan điểm về người khuyết tật |
| CELO2 | CELO2.1 | Phân tích được các mô hình giáo dục khuyết tật: mô hình giáo dục chuyên biệt, mô hình giáo dục hội nhập, mô hình giáo dục hòa nhập. |
| CELO2.2 | Phân tích được quy trình giáo dục hòa nhập trẻ khuyết tật |
| CELO2.3 | Phân tích được dạy học hòa nhập cần có những phương pháp nào |
| CELO2.4 | Phân tích được trường học cho mọi người cần những yếu tố gì |
| CELO2.5 | Phân tích về thực trạng và định hướng phát triển giáo dục hòa nhập ở Việt Nam. |
| CELO2.6 | Phân tích những phẩm chất năng lực của người cán bộ quản lý trong giáo dục hòa nhập. |
| CELO3 | CELO3.1 | Mô tả được các nguyên tắc giáo dục người khuyết tật trong giáo dục hòa nhập |
| CELO3.2 | Mô tả được nội dung giáo dục trẻ khuyết tật trong giáo dục hòa nhập |
| CELO3.3 | Mô tả được các bước xây dựng kế hoạch giáo dục hòa nhập |
| CELO3.4 | Mô tả được mục tiêu quản lí giáo dục trẻ khuyết tật |
| CELO3.5 | Mô tả được cách thức tổ chức chỉ đạo thực hiện kế hoạch giáo dục hòa nhập |
| CELO3.6 | Mô tả cách kiểm tra đánh giá quá trình giáo dục hòa nhập |
| CELO3.7 | Mô tả được việc tìm kiếm sự hỗ trợ trong giáo dục hòa nhập. |
| CELO4 | CELO4.1 | Thiết kế các giải pháp xây dựng trường học cho mọi người |
| CELO4.2 | Thiết kế hoạt động hợp tác nhóm trong dạy học hòa nhập ở các cấp học |
| CELO4.3 | Thiết kế xây dựng một bản kế hoạch giáo dục hòa nhập người khiếm khuyết theo phương pháp tiếp cận cùng tham gia. |
| CELO4.4 | Thiết kế các biện pháp tổ chức, chỉ đạo thực hiện kế hoạch giáo dục hòa nhập ở các cơ sở giáo dục |
| CELO4.5 | Thiết kế bản kế hoạch huy động tăng cường sự tham gia của các lực lượng cộng đồng trong việc thực hiện kế hoạch giáo dục hòa nhập |
| CELO5.1 | Thực hiện các giải pháp xây dựng trường học cho mọi người |
| CELO5.2 | Thực hiện thiết kế hoạt động hợp tác nhóm trong dạy học hòa nhập ở các cấp học |
| CELO5 | CELO5.3 | Thực hiện xây dựng bản kế hoạch giáo dục hòa nhập người khuyết tật theo phương pháp tiếp cận cùng tham gia |
| CELO5.4 | Thực hiện xây dựng các biện pháp tổ chức, chỉ đạo thực hiện kế hoạch giáo dục hòa nhập ở các cơ sở giáo dục |
| CELO5.5 | Thực hiện xây dựng bản kế hoạch huy động tăng cường sự tham gia của các lực lượng cộng đồng trong việc thực hiện kế hoạch giáo dục hòa nhập |
| CELO6 | CELO6.1 | Thực hiện đúng các tác phong, kỷ luật, đạo đức nghề nghiệp. |
| CELO6.2 | Nhận thức sâu sắc về ý thức trách nhiệm, vai trò của bản thân trong công tác ở nhà trường và ngành giáo dục. |
| CELO6.3 | Lắng nghe và chọn lựa tiếp thu góp ý từ giảng viên và bạn học |

**7. Đánh giá học phần**

| **Hình thức KT** | **Nội dung** | | **Thời điểm** | **Chỉ báo thực hiện** | **Tỉ lệ (%)** |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| 1. **Đánh giá quá trình** | | | | | **50** |
| **A.1 Đánh giá thái độ học tập** | | | | | 25 |
| Tham dự lớp | | Không được vắng quá 20% tổng số tiết |  |  |  |
| Làm bài tập đầy đủ (Cá nhân) | | - So sánh dạy học hòa nhập và dạy học mầm non, phổ thông, cao đẳng, đại học. Cho biết chính kiến của anh, chị trong việc vận dụng giáo dục hòa nhập vào dạy học hiện nay. | Tuần 2 – tuần 3 | CELO2.1, CELO2.2, CELO2.3, CELO2.4  CELO6.1  CELO6.2  CELO6.3 |  |
| **A.2 Kiểm tra giữa kỳ** | | | | | 25 |
| Thực hành (Nhóm) | | - Thực hiện thiết kế hoạt động hợp tác nhóm trong dạy học hòa nhập ở các cấp học | Tuần 4 – tuần 9 | CELO5.2  CELO6.1  CELO6.2  CELO6.3 |  |
| 1. **Đánh giá kết thúc học phần** | | | | | **50** |
| Tiểu luận | Tất cả nội dung đã học | | Theo lịch của PĐBCL | Tất cả các chỉ báo |  |

**8. Nội dung chi tiết học phần**

***8.1 Lý thuyết***

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Buổi** | **Nội dung** | **Hoạt động dạy, học và đánh giá** | **Chỉ báo thực hiện** | **Tài liệu tham khảo** |
| 1 | **Chương 1**  **GIÁO DỤC HÒA NHẬP VÀ NGƯỜI KHUYẾT TẬT**  ***1.1. Những vấn đề chung về người khuyết tật***  1.1.1. Người khuyết tật  1.1.2. Một số đặc điểm cơ bản của người khuyết tật  1.1.3. Các quan điểm về người khuyết tật  ***1.2. Giáo dục hòa nhập trẻ khuyết tật***  1.2.1. Các mô hình giáo dục người khuyết tật  1.2.2. Quy trình giáo dục hòa nhập trẻ khuyết tật  1.2.3. Dạy học hòa nhập  1.2.4. Trường học cho mọi người  1.2.5. Thực trạng và định hướng phát triển giáo dục hòa nhập ở Việt Nam  ***1.3. Những yêu cầu về phẩm chất và năng lực của cán bộ quản lý trong giáo dục hòa nhập***  1.3.1. Đặc điểm hoạt động quản lí trong giáo dục hòa nhập  1.3.2. Yêu cầu về phẩm chất và năng lực của cán bộ quản lý trong giáo dục hòa nhập. | **Hoạt động giảng dạy:**  Thuyết giảng, thảo luận nhóm, trình chiếu  **Hoạt động tự học:**  - Làm bài tập và trả lời các câu hỏi chương 1  - Đọc trước chương 2  **Hoạt động đánh giá**  - Đánh giá trên lớp: cho /nhận phản hồi các vấn đề thảo luận, Đàm thoại.  - Đánh giá tự học: chấm bài tập nộp trên e-learning. | CELO1.1 đến  CELO 1.5  CELO2.1 đến  CELO2.6  CELO6.1  CELO6.3 | [1] (tr.17- 102)  (diễn giải: đọc tài liệu 1/tr.17-  114)  [3] (tr.14 - 45) |
| 2 | **Chương 2**  **LÝ LUẬN GIÁO DỤC NGƯỜI KHUYẾT TẬT**  ***2.1. Các nguyên tắc giáo dục hòa nhập người khuyết tật***  2.1.1. Đảm bảo các nguyên tắc giáo dục chung  2.1.2. Nguyên tắc tôn trọng sự khác biệt  2.1.3. Nguyên tắc giáo dục trẻ khuyết tật dựa vào cộng đồng  2.1.4. Nguyên tắc tổ chức hoạt động giáo dục linh hoạt, phù hợp và dựa vào mặt mạnh của trẻ  2.1.5. Nguyên tắc can thiệp giáo dục sớm  ***2.2. Nội dung giáo dục trẻ khuyết tật***  2.2.1. Nội dung giáo dục cơ bản  2.2.2. Hình thành và phát triển các kỹ năng xã hội  2.2.3. Giáo dục hướng nghiệp và dạy nghề  ***2.3. Các bước tiến hành giáo dục người khuyết tật***  2.1.1. Cấu trúc của kế hoạch quản lí giáo dục hòa nhập người khuyết tật  2.2.2. Nội dung kế hoạch quản lí giáo dục hòa nhập  2.2.3. Thực hành lập kế hoạch quản lí giáo dục hòa nhập | **Hoạt động giảng dạy:**  Thuyết giảng, thảo luận nhóm, thực hành  **Hoạt động tự học:**  - Tìm hiểu cách tổ chức chỉ đạo, kiểm tra đánh giá giáo dục hòa nhập  **Hoạt động Đánh giá**  - Đánh giá trên lớp: cho /nhận phản hồi các vấn đề thảo luận, Đàm thoại, sản phẩm.  - Đánh giá tự học: chấm bài tập nộp trên e-learning. | CELO3.1  CELO3.2  CELO3.3  CELO6.1  CELO6.3 | [2] (tr.52 – 62)  [1] (tr.119 - 126) |
| 3 | **Chương 3**  **QUẢN LÍ GIÁO DỤC HÒA NHẬP NGƯỜI KHUYẾT TẬT**  ***3.1. Mục tiêu quản lí giáo dục trẻ khuyết tật***  3.1.1. Cơ sở để xây dựng mục tiêu  3.1.2. Mục tiêu giáo dục trẻ khuyết tật  ***3.2. Tổ chức, chỉ đạo thực hiện kế hoạch giáo dục hòa nhập***  3.2.1. Tổ chức, chỉ đạo thực hiện kế hoạch giáo dục hòa nhập  3.2.2. Biện pháp tổ chức, chỉ đạo thực hiện kế hoạch giáo dục hòa nhập  ***3.3. Kiểm tra, đánh giá trong giáo dục hòa nhập***  3.3.1. Khái niệm mục đích đánh giá  3.3.2. Nội dung đánh giá  3.3.3. Đánh giá quá trình dạy học hòa nhập  3.3.4. Đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch giáo dục hòa nhập  ***3.4. Hỗ trợ trong giáo dục hòa nhập***  3.4.1. Phối hợp các ban ngành đoàn thể  3.4.2. Các lực lượng xã hội tham gia giáo dục hòa nhập | **Hoạt động giảng dạy:**  Thuyết giảng, thảo luận nhóm, thực hành  **Hoạt động tự học:**  - Xác định được nhu cầu, năng lực của học sinh khuyết tật trong lớp học hòa nhập  - Xây dựng kế hoạch tổ chức hoạt động giáo dục hòa nhập cho học sinh khuyết tật  **Hoạt động Đánh giá**  - Đánh giá trên lớp: cho /nhận phản hồi các vấn đề thảo luận, Đàm thoại, sản phẩm.  - Đánh giá tự học: chấm bài tập nộp trên e-learning. | CELO3.4  CELO3.5  CELO3.6  CELO3.7  CELO6.1  CELO6.3 | [2] (tr.46 – 51)  [1] (tr.128 – 172) |

***8.2 Thực hành:***

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Buổi** | **Nội dung** | **Hoạt động dạy và học** | **Chỉ báo thực hiện** | **Tài liệu tham khảo** |
| 4 | **Bài thực hành 1:**  Thu thập thông tin và trình bày các quan điểm nhìn nhận và thái độ cư xử đối với người khiếm khuyết. Khuyến khích các hình thức trình bày đa dạng, sáng tạo như sử dụng trích đoạn, phim, truyện, tranh ảnh, kể chuyện hoặc đóng vai,… | **Phương pháp giảng dạy:**  Thuyết giảng, thảo luận nhóm, thực hành  **Các nội dung cần tự học:**  - Đề xuất các giải pháp xây dựng trường học cho mọi người | CELO1.5  CELO6.1  CELO6.2  CELO6.3 | [1] (tr.39 -52) |
| 5 | **Bài thực hành 2:**  Thực hiện các giải pháp xây dựng trường học cho mọi người | **Phương pháp giảng dạy:**  Thuyết giảng, thảo luận nhóm, thực hành  **Các nội dung cần tự học:**  - Thiết kế hoạt động hợp tác nhóm trong dạy học hòa nhập cấp tiểu học | CELO4.1  CELO6.1  CELO6.2  CELO6.3 | [1] (tr.94 -100) |
| 6 | **Bài thực hành 3:**  Thực hiện thiết kế hoạt động hợp tác nhóm trong dạy học hòa nhập ở các cấp học | **Phương pháp giảng dạy:**  Thuyết giảng, thảo luận nhóm, thực hành  **Các nội dung cần tự học:**  - Đề xuất xây dựng bản kế hoạch giáo dục hòa nhập người khuyết tật theo phương pháp tiếp cận cùng tham gia | CELO5.2  CELO6.1  CELO6.2  CELO6.3 | [1] (tr.79 -87) |
| 7 | **Bài thực hành 4:**  Thực hiện xây dựng bản kế hoạch giáo dục hòa nhập người khuyết tật theo phương pháp tiếp cận cùng tham gia | **Phương pháp giảng dạy:**  Thuyết giảng, thảo luận nhóm, thực hành  **Các nội dung cần tự học:**  - Đề xuất xây dựng các biện pháp tổ chức, chỉ đạo thực hiện kế hoạch giáo dục hòa nhập ở các cơ sở giáo dục | CELO5.3  CELO6.1  CELO6.2  CELO6.3 | [1] (tr.119-127) |
| 8 | **Bài thực hành 5:**  Thực hiện xây dựng các biện pháp tổ chức, chỉ đạo thực hiện kế hoạch giáo dục hòa nhập ở các cơ sở giáo dục | **Phương pháp giảng dạy:**  Thuyết giảng, thảo luận nhóm, thực hành  **Các nội dung cần tự học:**  - Đề xuất xây dựng bản kế hoạch huy động tăng cường sự tham gia của các lực lượng cộng đồng trong việc thực hiện kế hoạch giáo dục hòa nhập | CELO5.4  CELO6.1  CELO6.2  CELO6.3 | [1] (tr.128 -137) |
| 9 | **Bài thực hành 6:**  Thực hiện xây dựng bản kế hoạch huy động tăng cường sự tham gia của các lực lượng cộng đồng trong việc thực hiện kế hoạch giáo dục hòa nhập | **Phương pháp giảng dạy:**  Thuyết giảng, thảo luận nhóm, thực hành  **Các nội dung cần tự học:**  - Xem lại các nội dung đã học để chuẩn bị cho bài thi kết thúc học phần | CELO5.5  CELO6.1  CELO6.2  CELO6.3 | [1] (tr.138-176) |

**9. Quy định của học phần**

**9.1. Đối với sinh viên:**

- Giờ tự học: Ngoài giờ lên lớp theo thời khóa biểu, sinh viên sẽ phải đầu tư 30 giờ tự học/ tín chỉ lý thuyết như:

+ Chuẩn bị bài học trước giờ học; Đọc tài liệu tham khảo; Xem xét và củng cố bài học sau giờ học

+ Nghiên cứu, làm bài tập, làm việc nhóm …

+ Hoàn tất nhật ký việc tự học.

- Sinh viên dự lớp đầy đủ, nếu vắng quá 20% số tiết (>9 tiết) sẽ không được dự thi.

- Làm bài tập đầy đủ theo yêu cầu của giảng viên.

- Sinh viên vắng vào buổi kiểm tra giữa kỳ/ thực hành không có lý do sẽ nhận 0 điểm.

**9.2. Đối với giảng viên:**

- Nghiên cứu tài liệu, chuẩn bị bài giảng trước khi lên lớp

- Điểm danh sinh viên đi học mỗi ngày để đánh giá chuyên cần

- Tùy vào tình hình thực tiễn mà chọn các đề tài phù hợp để cho sinh viên thực hành. Đặc biệt chú ý đến vấn đề thời đại, hứng thú nhu cầu của sinh viên

- Sử dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy. Áp dụng các phương pháp dạy học hiện đại như: Elearning, BOPPS, CARD, phương pháp dạy học hòa hợp tích cực để phát huy năng lực của sinh viên.

**10. Phiên bản chỉnh sửa**

Lần 2, ngày 05/07/2018.

**11. Phụ trách học phần**

- Chương trình: Giáo dục học Khoa: Sư phạm

- Giảng viên: ThS. Nguyễn Thị Hiền

- Địa chỉ và email liên hệ: hiennt@tdmu.edu.vn

- Điện thoại: 0909.744.446

*Bình Dương, ngày tháng năm 2018*

**GIÁM ĐỐC CTĐT GIẢNG VIÊN BIÊN SOẠN**

ThS. Nguyễn Thị Hiền

**PHÒNG ĐTĐH TRƯỞNG KHOA**

**HIỆU TRƯỞNG**

**PHỤ LỤC**

**RUBRICS CÁC BÀI KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ (Thang điểm 10)**

**ĐÁNH GIÁ QUÁ TRÌNH 50%**

1. **Rubric tham dự lớp: 5%**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TIÊU CHÍ** | **TỐT (10 điểm)** | **ĐẠT (8 điểm)** | **CHƯA ĐẠT (0 điểm)** |
| **Thời gian tham dự** | 80 - 100% ( 6đ) | 60 - 80% (5đ) | Ít hơn 60% (0 đ) |
| **Thái độ tham dự** | Chú ý, tích cực đóng góp (4đ) | Có chú ý và đóng góp (3đ) | Không chú ý/không đóng góp |

1. **Rubric hoàn thành bài tập: 15%**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **TIÊU CHÍ** | **TỐT (9-10 điểm)** | **ĐẠT (7-8 điểm)** | **ĐẠT (5 điểm)** | **CHƯA ĐẠT (0-4 điểm)** |
| Chuẩn bị bài học trước giờ học; Đọc tài liệu tham khảo; Xem xét và củng cố bài học sau giờ học: 40% | 80 - 100%  (6đ) | 60 - 79%  (5đ) | 50-60%  (3 đ) | Ít hơn 60% (0 đ) |
| Nghiên cứu, làm bài tập, làm việc nhóm: 40% | 80 - 100%  (2đ) | 60 - 79% (1.5đ) | Ít hơn 60% (1đ) | Ít hơn 60% (0 đ) |
| Hoàn tất nhật ký việc tự học: 20% | 80 - 100%  (2đ) | 60 - 79% (1.5đ) | Ít hơn 60% (1đ) | Ít hơn 60% (0 đ) |

**3. Rubrics đánh giá bài kiểm tra giữa kỳ số 1: 15%**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Chỉ báo thực hiện**  **CELOx.y** | **Tiêu chí đánh giá** | **TỐT**  **(9-10 điểm)** | **KHÁ**  **(7-8 điểm)** | **ĐẠT**  **(5-6 điểm)** | **CHƯA ĐẠT (0-4 điểm)** |
| CELO2.1  CELO2.2 CELO2.3 CELO2.4  CELO6.1 | So sánh dạy học hòa nhập và dạy học mầm non, phổ thông, cao đẳng, đại học. Cho biết chính kiến của anh, chị trong việc vận dụng giáo dục hòa nhập vào dạy học hiện nay. | Chuẩn bị bài học trước giờ học tốt; Đọc nhiều tài liệu tham khảo; Nêu được nhiều ý kiến của bản thân về vấn đề | Chuẩn bị bài học trước giờ học khá tốt; Đọc được vài tài liệu tham khảo; Nêu được vài ý kiến của bản thân về vấn đề | Chuẩn bị bài học nhưng chưa tốt trước giờ học; Có đọc tài liệu tham khảo; Nêu được rất ít ý kiến của bản thân về vấn đề | Không chuẩn bị bài học trước giờ học; Không đọc tài liệu tham khảo; không nêu được rất ít ý kiến của bản thân về vấn đề |

**4. Rubrics đánh giá bài kiểm tra giữa kỳ số 2: 15%**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Chỉ báo thực hiện**  **CELOx.y** | **Tiêu chí đánh giá** | **TỐT**  **(9-10 điểm)** | **KHÁ**  **(7-8 điểm)** | **ĐẠT**  **(5-6 điểm)** | **CHƯA ĐẠT (0-4 điểm)** |
| CELO5.2 CELO5.4  CELO6.1  CELO6.2  CELO6.3 | Thực hiện thiết kế hoạt động hợp tác nhóm trong dạy học hòa nhập ở các cấp học | Thiết kế hoạt động phù hợp với nội dung. Đạt được mục tiêu, Hoạt động rất hấp dẫn | Thiết kế hoạt động tương đối phù hợp với nội dung. Đạt được mục tiêu, Hoạt động khá hấp dẫn | Thiết kế hoạt động chưa phù hợp với nội dung. Chưa đạt được mục tiêu, Hoạt động không hấp dẫn | Chưa thiết kế được hoạt động. Chưa đạt được mục tiêu yêu cầu |

**ĐÁNH GIÁ KẾT THÚC HỌC PHẦN 50%**

1. **Rubric câu hỏi tiểu luận – kiểm tra kết thúc học phần - thang điểm 10**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Chỉ báo thực hiện**  **CELOx.y** | **Tiêu chí đánh giá** | **TỐT**  **(8-10 điểm)** | **ĐẠT**  **(6-7 điểm)** | **CHƯA ĐẠT**  **(dưới 5)** |
| CELO1.1  CELO1.2  CELO1.3  CELO1.4  CELO1.5  CELO2.1  CELO2.2  CELO2.3  CELO2.4  CELO2.5  CELO2.6  CELO3.1  CELO3.2  CELO3.3  CELO3.4  CELO3.5  CELO3.6  CELO3.7  CELO4.1  CELO4.2  CELO4.3  CELO4.4  CELO4.5  CELO5.1  CELO5.2  CELO5.3  CELO5.4  CELO5.5  CELO6.1  CELO6.2  CELO6.3 | Đặt vấn đề | Xác định được rõ lý do tiến hành nghiên cứu, nhấn mạnh đến chủ đề cần nghiên cứu | Xác định được lý do nghiên cứu nhưng chưa nhấn mạnh đến chủ đề nghiên cứu | Chưa mô tả được lý do nghiên cứu |
| Mục tiêu nghiên cứu | Mô tả rõ ràng dễ hiểu, phù hợp với nội dung nghiên cứu | Có mục tiêu nghiên cứu nhưng viết chưa rõ ràng | Không viết được mục tiêu nghiên cứu |
| Đối tượng, phạm vi nghiên cứu | Xác định đúng đối tượng nghiên cứu, phạm vi nghiên cứu phù hợp với chủ đề | Xác định đúng đối tượng nghiên cứu hoặc phạm vi nghiên cứu | Chưa nêu được đối tượng và phạm vi nghiên cứu |
| Lý thuyết về chủ đề nghiên cứu | Nêu ra đầy đủ cơ sở lý thuyết liên quan đến chủ đề nghiên cứu | Có nêu cơ sở lý thuyết liên quan nhưng chưa đầy đủ | Không có hay chỉ nêu sơ sơ về lý thuyết |
| Giới thiệu về công ty/doanh nghiệp/cơ sở giáo dục | Tường trình được đầy đủ các nội dung về công ty/doanh nghiệp/cơ sở giáo dục | Tường trình sơ sơ các nội dung về công ty/doanh nghiệp/cơ sở giáo dục | Chưa giới thiệu được về công ty/doanh nghiệp/cơ sở giáo dục |
| Thực trạng | Tái hiện được đầy đủ về thực trạng của công ty/doanh nghiệp/cơ sở giáo dục và giải quyết thuyết phục thực trạng đó | Tái hiện tương đối đầy đủ về thực trạng của công ty/doanh nghiệp/cơ sở giáo dục và giải quyết được thực trạng (chưa thuyết phục lắm) | Tái hiện được thực trạng nhưng không giải quyết được thực trạng |
| Kết luận | Diễn đạt được rõ ràng, đầy đủ nhận xét và kiến nghị phù hợp với chủ đề | Diễn đạt được nhưng chưa đầy đủ các ý nhận xét và kiến nghị | Không diễn đạt được nhận xét và kiến nghị |

**\* Ghi chú:** Điểm tổng kết học phần sẽ được tính dựa vào tỷ lệ mô tả ở mục 7, tính thành 2 cột điểm:

1. Điểm quá trình

2. Điểm kết thúc học phần